

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 277/2020/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lê Xuân N, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Y, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Y, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84, 116, 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Xuân N và chị Nguyễn Thị Q.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Xuân N và chị Nguyễn Thị Q.
 - 2.2. Về con chung: Chấp nhận sự thoả thuận của các bên đương sự:

Giao cháu Lê Thị Ngọc Á, sinh ngày 01/10/2015 cho anh Lê Xuân N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Q cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), kể từ tháng 11/2020 đến khi con thành niên và có khả năng lao động.

Chị Nguyễn Thị Q có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung: Anh Lê Xuân N và chị Nguyễn Thị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Lê Xuân N phải nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Cống theo biên lai thu tiền số AA/2019/0002251 ngày 26 tháng 10 năm 2020. Trả lại cho anh Nam 150.000đ tạm ứng án phí anh đã nộp. Chị Nguyễn Thị Q phải nộp 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án, thoả thuận thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- THADS huyện Nông Cống;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Kỳ Anh